

II. NHIỆM VỤ - GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTNTC; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTNTC theo quy định

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Lãnh đạo Sở, Đảng ủy viên, Trưởng các phòng, Phó Trưởng phòng điều hành thuộc Sở trong việc chỉ đạo, triển khai các quy định của pháp luật về PCTNTC.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác PCTNTC

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTNTC, nhất là các văn bản mới ban hành, trọng tâm là: Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12-CT/TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãnh phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò giám

sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành...Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 14/4/2015 của Tỉnh ủy về “tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 27/02/2017 của BTV tỉnh ủy về việc thực hiện kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kế hoạch số 161-KH/TU ngày 08/4/2019 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 27/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 14/3/2022 của Tỉnh ủy Hưng Yên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong tình hình mới; Công văn số 1180-CV/TU ngày 19/5/2022 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNTC; Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 10/11/2022 của Tỉnh ủy về việc học tập, quán triệt các quy định, kết luận, hướng dẫn, thông báo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; Kết luận số 637-KL/TU ngày 28/11/2022 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 10/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 42-KH/CT ngày 25/12/2022 của Tỉnh ủy về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 10/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 19/9/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc...

- Về đối tượng tuyên truyền: Toàn thể cán bộ, công chức, người lao động thuộc Sở.

- Về hình thức tuyên truyền: Thông qua các cuộc họp Đảng ủy, cơ quan, chi bộ, phòng chuyên công, đoàn thể và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở

3. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng năm 2024

3.1. Công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan

a) Triển khai thực hiện nghiêm các nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Luật PCTN năm 2018 về tổ chức, hoạt động của cơ quan; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật về việc công khai, minh bạch để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

- Đơn vị chủ trì:

+ Văn phòng thực hiện công khai về tổ chức và hoạt động của cơ quan đảm bảo đầy đủ nội dung, chính xác, kịp thời theo quy định; công khai trên cổng thông tin điện tử đối với những nội dung bắt buộc phải công khai trên cổng thông tin điện tử.

+ Phòng Quản lý ngân sách hướng dẫn việc công khai dự toán, quyết toán của tỉnh theo quy định

+ Phòng Quản lý giá, công sản và doanh nghiệp hướng dẫn công khai việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

b) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo và công khai báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở

3.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

a) Xây dựng, ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai các quy định; thực hiện và công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh trong cơ quan để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

b) Rà soát, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản về chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định

Đơn vị thực hiện: Các phòng thuộc Sở được giao theo chức năng, nhiệm vụ

c) Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc xây dựng và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quản lý, sử dụng tài sản công; hướng dẫn các đơn vị thực hiện tiết kiệm,

chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước; kiểm tra công tác quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách nhà nước

Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp; Phòng Quản lý ngân sách; Phòng Quản lý giá, công sản và doanh nghiệp; Phòng Tài chính đầu tư thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ

d) Tăng cường kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các đơn vị, phát hiện những khuyết điểm, tồn tại để kịp thời chấn chỉnh; xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với hành vi vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (nếu có)

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp, Phòng Quản lý ngân sách.

- Đơn vị phối hợp: Thanh tra

3.3. Thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức

a) Thực hiện quy tắc ứng xử

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở, Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, Quy định về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước theo chỉ đạo của Chính phủ và quy định của pháp luật về PCTN, Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về những việc đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm; thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của đơn vị cho phù hợp với các quy định pháp luật liên quan

- Không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật); không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

b) Rà soát xung đột lợi ích

Thực hiện các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích; nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/NĐ-CP

ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích; chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý về xung đột lợi ích theo quy định.

Đơn vị chủ trì: Thanh tra

3.4. Xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức năm 2024 theo quy định Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan

Thực hiện nghiêm Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Chỉ thị số 42-KH/CT ngày 25/12/2022 của Tỉnh ủy về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

3.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định của Chính phủ, của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh để thực hiện khâu đột phá về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý; thanh toán không dùng tiền mặt

Đơn vị chủ trì: Văn phòng, Phòng Quản lý ngân sách

3.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập

Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai đảm bảo phương thức, thời điểm, nội dung; công khai bản kê khai theo quy định; tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai theo quy định

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra phát hiện và xử lý tham nhũng

- Thực hiện kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt; qua thanh tra chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quy định của mình; cần chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; tăng cường chỉ đạo, thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra theo quy định pháp luật.

- Chủ động tổ chức tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của các phòng, của cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Sở kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định

Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở phối hợp Văn phòng Sở

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện khắc phục những tồn tại hạn chế do các Đoàn kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh, thành viên Ban chỉ đạo tỉnh trong năm 2023 đã chỉ ra.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện; định kỳ hàng quý (*trước ngày mùng 10 các tháng 3, 6, 9, 12*) báo cáo Giám đốc Sở kết quả thực hiện (*qua Thanh tra Sở*); báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thanh tra Sở tham mưu, phối hợp với Văn phòng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp kết quả báo cáo Giám đốc theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- GD và các PGD Sở;
- Các phòng thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Tải